

CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC
DUYÊN HẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Số: 09 /CV-TASA DH - 2012

Hải Phòng, ngày 30 tháng 10 năm 2012

(V/v: Giải trình chênh lệch KQHĐKD
hợp nhất Quý III/2012)

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH

1. Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ Phần vận tải đa phương thức Duyên Hải.
2. Mã chứng khoán: TCO
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 189 Đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng.
4. Điện thoại: 0313.614.018. FAX: 0313.614.016

(Đơn vị tính: Đồng)

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất	Quý III/2012	Quý III/2011	Chênh lệch	
			+/-	%
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	36,809,236,662	34,181,393,966	2,627,842,696	7.69%
Giá vốn hàng bán	26,139,207,100	22,919,676,306	3,219,530,794	14.05%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10,670,029,562	11,261,717,660	(591,688,098)	-5.25%
Chi phí tài chính	1,766,188,901	2,573,830,901	(807,642,000)	-31.38%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	3,189,019,629	4,257,568,575	(1,068,548,946)	-25.10%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5,727,608,652	4,346,480,835	1,381,127,817	31.78%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5,398,270,036	3,557,362,218	1,840,907,818	51.75%

Lợi nhuận sau thuế TNDN Quý III/2012 tăng 51.75% so với cùng kỳ năm trước do nguyên nhân:

+ Quý III/2012 doanh thu tăng nhẹ so với cùng kỳ 7.69%.



+ Quý III/2012 Công ty được giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ theo thông tư số 140/2012/TT-BTC ngày 21/08/2012 của Bộ tài chính.

+ Quý III/2012 lãi suất tiền vay ngân hàng giảm so cùng kỳ năm trước (Q3-2011: 21.% - 22%/năm, Q3-2012: 12%-13%/năm). Công ty tăng cường các biện pháp thu hồi công nợ đối với khách hàng, hạn chế các khoản vay nên chi phí tài chính giảm 31,38%.

+ Ngoài ra, một số khoản mục chi phí của Công ty đều giảm, do Ban lãnh đạo Công ty dự báo tình hình kinh tế trong năm 2012 sẽ còn nhiều khó khăn nên Công ty đã chủ động kiểm soát các khoản chi phí chung, chi phí quản lý và tinh giảm biên chế.

Chúng tôi xin cam kết bản giải trình trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung giải trình.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

-Như trên

-Lưu



Chung
CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Đình Chung



CÔNG TY CP VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI
Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
HỢP NHẤT
QUÝ III NĂM 2012

HẢI PHÒNG 2012

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

QUÝ III NĂM 2012

MỤC LỤC

STT	Nội dung	Trang
	<i>Bảng cân đối kế toán hợp nhất</i>	1-2
	<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất</i>	3-4
	<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất</i>	5-6
	<i>Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất</i>	7-27

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 30/09/2012

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A. Tài sản ngắn hạn	100		65.135.511.935	51.431.058.410
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		4.860.490.052	5.073.912.190
1. Tiền	111	V.01	4.860.490.052	5.073.912.190
III. Các khoản phải thu	130		24.146.078.634	25.369.557.159
1. Phải thu khách hàng	131		18.605.478.342	15.335.985.304
2. Trả trước cho người bán	132		1.057.753.026	4.758.648.309
3. Các khoản phải thu ngắn hạn khác	138	V.02	4.870.082.357	5.662.158.637
4. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi (*)	139		(387.235.091)	(387.235.091)
IV. Hàng tồn kho	140		16.925.798.294	9.780.654.716
1. Hàng tồn kho	141	V.03	16.925.798.294	9.780.654.716
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		19.203.144.955	11.206.934.345
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		908.702.852	697.481.644
2. Thuế GTGT còn được khấu trừ	152	V.04	2.099.002.246	1.380.100.176
3. Các khoản thuế phải thu Nhà nước	154		92.312.802	156.131.475
4. Tài sản ngắn hạn khác	158		16.103.127.055	8.973.221.050
B. Tài sản dài hạn	200		177.102.986.600	174.171.146.391
II. Tài sản cố định	220		140.415.568.366	133.101.274.500
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.05	127.272.825.926	112.864.944.999
- Nguyên giá	222		182.386.626.824	154.514.387.417
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(55.113.800.898)	(41.649.442.418)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.06	-	2.507.650.658
- Nguyên giá	225		-	5.349.655.238
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226		-	(2.842.004.580)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.07	9.320.390.294	9.459.629.135
- Nguyên giá	228		12.368.506.877	12.191.164.708
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(3.048.116.583)	(2.731.535.573)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.08	3.822.352.146	8.269.049.708
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		1.080.000.000	1.458.000.000
1. Đầu tư dài hạn khác	258		1.566.000.000	1.566.000.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán	259		(486.000.000)	(108.000.000)
V. Tài sản dài hạn khác	260		3.722.468.101	4.071.226.742
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.09	3.644.404.488	3.202.314.610
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		78.063.613	868.912.132
VI. Lợi thế thương mại	269	V.10	31.884.950.133	35.540.645.149
Tổng cộng tài sản	270		242.238.498.535	225.602.204.801

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất


Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A. Nợ phải trả	300		82.092.614.040	68.146.443.924
I. Nợ ngắn hạn	310		73.617.280.686	53.693.253.176
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.11	52.775.559.886	35.151.462.188
2. Phải trả người bán	312		7.616.535.590	7.031.536.369
3. Người mua trả tiền trước	313		1.845.369.719	950.609.277
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.12	3.948.231.974	2.029.165.878
5. Phải trả người lao động	315		1.365.436.261	1.835.225.530
6. Chi phí phải trả	316	V.13	35.674.247	88.511.884
7. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	V.14	5.564.532.562	6.218.939.435
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	320		465.940.447	387.802.615
II. Nợ dài hạn	330		8.475.333.354	14.453.190.748
1. Phải trả dài hạn khác	333		191.000.000	415.363.636
2. Vay và nợ dài hạn	334	V.15	8.284.333.354	14.037.827.112
B. Vốn chủ sở hữu	400		153.583.673.019	150.991.890.852
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	153.583.673.019	150.991.890.852
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		128.700.000.000	128.700.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		9.615.359.500	9.615.359.500
3. Cổ phiếu quỹ	414		(982.776.400)	-
4. Quỹ dự phòng tài chính	417		1.852.665.786	2.742.386.157
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		14.398.424.133	9.934.145.195
C. Lợi ích của cổ đông thiểu số	439		6.562.211.476	6.463.870.025
Tổng cộng nguồn vốn	440		242.238.498.535	225.602.204.801

Hải Phòng, ngày 30 tháng 10 năm 2012

Kế toán trưởng

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc





Nguyễn Thu Thùy

Nguyễn Đình Chung

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

QUÝ III NĂM 2012

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT
QUÝ III NĂM 2012**

Chỉ tiêu		Thuyết minh	Quý III		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý III	
			2012	2011	2012	2011
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.17	36.809.236.662	34.181.393.966	98.284.555.590	101.220.439.141
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	VI.18	-		57.285.804	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.19	36.809.236.662	34.181.393.966	98.227.269.786	101.220.439.141
4.	Giá vốn hàng bán	VI.20	26.139.207.100	22.919.676.306	66.900.547.921	63.976.202.910
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		10.670.029.562	11.261.717.660	31.326.721.865	37.244.236.231
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	VI.21	12.787.620	71.967.331	152.144.036	523.864.970
7.	Chi phí tài chính	VI.22	1.766.188.901	2.573.830.901	7.083.118.162	8.978.995.262
	- Trong đó: Chi phí lãi vay		1.766.186.801	2.573.822.217	7.081.761.776	8.970.362.569
8.	Chi phí quản lý doanh nghiệp		3.189.019.629	4.257.568.575	10.461.040.740	15.335.402.334
9.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		5.727.608.652	4.502.285.515	13.934.706.999	13.453.703.605
10.	Thu nhập khác		-	325.445.319	363.622.009	349.324.064
11.	Chi phí khác		-	481.249.999	407.826.591	481.249.999
12.	Lợi nhuận khác		-	(155.804.680)	(44.204.582)	(131.925.935)
13.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		5.727.608.652	4.346.480.835	13.890.502.417	13.321.777.670
14.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	VI.23	333.698.694	789.118.617	2.110.606.884	2.978.275.587

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

QUÝ III NĂM 2012

Chỉ tiêu	Thuyết minh	Quý III		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý III	
		2012	2011	2012	2011
15. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		4.360.078	-	78.063.613	281.667.030
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		5.398.270.036	3.557.362.218	11.857.959.146	10.625.169.113
16.1 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số		86.331.966	41.111.680	231.234.626	193.976.849
16.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ		5.311.938.070	3.516.250.538	11.626.724.519	10.431.192.264
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.24	422	316	925	944

Kế toán trưởng

Nguyễn Thu Thủy

Hải Phòng, ngày 30 tháng 10 năm 2012

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Nguyễn Đình Chung

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2012 đến 30/09/2012

Chỉ tiêu	Mã số	Từ 01/01/2012 đến 30/09/2012	Từ 01/01/2011 đến 30/09/2011
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	01	230.346.083.008	270.164.174.826
2. Tiền chi trả cho nhà cung cấp hàng hóa dịch vụ	02	(188.691.196.039)	(223.609.901.704)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(15.852.046.331)	(19.343.115.663)
4. Tiền chi trả lãi vay	04	(6.601.966.762)	(9.960.109.656)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	(1.689.888.899)	(3.874.551.156)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	170.238.845.295	145.009.346.859
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(169.175.991.297)	(160.121.896.600)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	18.573.838.975	(1.736.053.094)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(23.223.524.717)	(551.516.493)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	10.492.950.998	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	-
4. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	(26.549.000.000)
5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	3.500.000.000
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	14.627.039.313	9.828.880.853
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	1.896.465.594	(13.771.635.640)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	35.879.837.500
2. Tiền chi trả vốn góp cho các CSH, mua lại CP của DN đã phát hành	32	(982.776.400)	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	138.224.444.548	133.234.908.880
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(146.008.275.096)	(129.960.051.661)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	(451.006.000)	(676.509.000)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(11.466.113.759)	(22.561.052.629)

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

Chỉ tiêu	Mã số	Từ 01/01/2012 đến 30/09/2012	Từ 01/01/2011 đến 30/09/2011
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(20.683.726.707)	15.917.133.090
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	(213.422.138)	409.444.356
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	5.073.912.190	2.206.782.506
	61		
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	4.860.490.052	2.616.226.862

Kế toán trưởng



Nguyễn Thu Thủy

Hải Phòng, ngày 30 tháng 10 năm 2012

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc



Nguyễn Đình Chung

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ III NĂM 2012

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP.

1. Hình thức sở hữu vốn:

Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là Công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200793081 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng ngày 14 tháng 03 năm 2008, đăng ký thay đổi gần nhất lần thứ 7, ngày 18 tháng 07 năm 2011. Theo đó;

Trụ sở chính của Công ty: Số 189, đường Đinh Vũ, Hải An, Hải Phòng

Vốn điều lệ của Công ty: 128.700.000.000 đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Cổ phiếu của Công ty đã được niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 47/2009/GCNCV-VSD do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp ngày 01/09/2009, thay đổi lần thứ 1 ngày 24/02/2010, thay đổi lần thứ 2 ngày 10/03/2011. Theo đó, ngày 27/02/2012 là ngày giao dịch đầu tiên tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

2. Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất, Thương mại, dịch vụ.

3. Ngành nghề sản xuất kinh doanh:

- Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; Vận tải hàng hóa đường sắt; Vận tải hàng hóa biển dương; Vận tải hàng hóa ven biển; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Sửa chữa máy móc thiết bị, bao gồm sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị (không bao gồm tàu biển, máy bay, hoặc các phương tiện và thiết bị vận tải khác);
- Hoạt động dịch vụ liên quan khác đến vận tải, bao gồm: Dịch vụ thông quan; Vận tải đa phương thức (không bao gồm kinh doanh vận chuyển hàng không và kinh doanh hàng không chung; Dịch vụ Logistics; Dịch vụ đại lý tàu biển;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Sản xuất thân xe có động cơ, rơ móc và bán rơ moóc;
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của xe ô tô có động cơ khác;
- Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

4. Công ty con hợp nhất Báo cáo tài chính và tỷ lệ sở hữu

Danh sách công ty con	Tỷ lệ sở hữu của Công ty Mẹ
1. Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	99,68%
2. Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	99,68%
3. Công ty TNHH Vận tải Đường bộ Duyên Hải	99,35%
4. Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Duyên Hải	99,00%
5. Công ty TNHH MTV Vận tải Đa phương thức Duyên Hải Hà Nội	100,00%
6. Công ty TNHH Container Minh Thành	75,83%
7. Công ty TNHH Thời trang Mỹ phẩm Duyên Hải	100,00%

II. KỲ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN.

Kỳ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2012 và kết thúc vào ngày 30/09/2012.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (Ký hiệu là VNĐ).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG.

Chế độ kế toán áp dụng:

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ Tài chính, các thông tư về việc hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quyết định ban hành chuẩn mực kế toán Việt Nam, các thông tư hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành có hiệu lực đến thời điểm kết thúc niên độ kế toán lập báo cáo tài chính năm.

Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

Hình thức kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức kế toán: Trên máy vi tính

IV. CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính

Công ty con:

Công ty con là đơn vị do Công ty mẹ kiểm soát. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của một đơn vị để thu lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Các Báo cáo tài chính của Công ty con được hợp nhất trong các Báo cáo tài chính hợp nhất từ ngày bắt đầu kiểm soát đến ngày kết thúc kiểm soát.

Các giao dịch bị loại trừ khi hợp nhất:

Các số dư nội bộ về công nợ phải thu, phải trả nội bộ; toàn bộ thu nhập, chi phí và các khoản lãi, lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ được loại ra khi lập báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền:

2.1. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền

Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế của ngân hàng giao dịch tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ. Toàn bộ chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh trong kỳ của hoạt động sản xuất kinh doanh, kể cả hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản được hạch toán ngay vào chi phí tài chính hoặc doanh thu hoạt động tài chính trong kỳ.

Tại thời điểm cuối năm tài chính các khoản mục tiền, công nợ có gốc ngoại tệ được quy đổi theo tỷ giá bình quân liên Ngân hàng do Ngân hàng nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm kết thúc niên độ kế toán. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ, công nợ tại thời điểm cuối năm được kết chuyển vào doanh thu hoặc chi phí tài chính trong kỳ.

2.2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tương đương tiền:

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

3. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho:

Nguyên tắc đánh giá hàng tồn kho: Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc của hàng tồn kho mua ngoài bao gồm giá mua, các loại thuế không được hoàn lại, chi phí vận chuyển, bốc xếp, bảo quản trong quá trình mua hàng và các chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc mua hàng tồn kho.

Phương pháp xác định giá trị hàng tồn kho cuối kỳ: Giá trị hàng tồn kho cuối kỳ được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Phương pháp hạch toán hàng tồn kho: Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

4. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải thu thương mại và phải thu khác:

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

Nguyên tắc ghi nhận: Các khoản phải thu khách hàng, khoản trả trước cho người bán, phải thu nội bộ, phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng (nếu có), và các khoản phải thu khác tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán dưới 1 năm được phân loại là Tài sản ngắn hạn.
- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán trên 1 năm được phân loại là Tài sản dài hạn.

Lập dự phòng phải thu khó đòi: Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị dự kiến bị tổn thất của các khoản nợ phải thu có khả năng không được khách hàng thanh toán đối với các khoản phải thu tại thời điểm lập báo cáo tài chính.

5. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định:

Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ hữu hình: Tài sản cố định được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Phương pháp khấu hao TSCĐ hữu hình: Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư 203/2009/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2009.

6. Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư tài chính

6.1. Nguyên tắc ghi nhận

Khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết được kế toán theo phương pháp giá gốc. Lợi nhuận thuần được chia từ công ty con, công ty liên kết phát sinh sau ngày đầu tư ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh. Các khoản được chia khác là khoản giảm trừ giá gốc đầu tư.

Các khoản đầu tư chứng khoán tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 03 tháng kể từ ngày mua khoản đầu tư đó được coi là “tương đương tiền”;
- Có thời hạn thu hồi vốn dưới 1 năm được phân loại là tài sản ngắn hạn;
- Có thời hạn thu hồi vốn trên 1 năm được phân loại là tài sản dài hạn.

6.2. Lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính

- Dự phòng các khoản đầu tư tài chính dài hạn:

Dự phòng đầu tư cho mỗi khoản đầu tư tài chính bằng số vốn đã đầu tư và tính theo công thức sau:

$$\begin{array}{l} \text{Mức dự} \\ \text{phòng tổn} \\ \text{thất các} \\ \text{khoản đầu} \\ \text{tư tài chính} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Vốn góp thực tế} \\ \text{của các bên tại} \\ \text{tổ chức kinh tế} \end{array} - \begin{array}{l} \text{Vốn chủ} \\ \text{sở hữu thực} \\ \text{có} \end{array} \times \frac{\text{Vốn đầu tư của doanh nghiệp}}{\text{Tổng vốn góp thực tế của các}} \times \text{bên tại tổ chức kinh tế}$$

7. Nguyên tắc ghi nhận chi phí trả trước:

Chi phí trả trước ngắn hạn: Là các loại chi phí trả trước nếu chi liên quan đến năm tài chính hiện tại thì được ghi nhận vào chi phí sản xuất kinh doanh trong năm tài chính.

Chi phí trả trước dài hạn: Là các loại chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều niên độ kế toán.

8. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải trả thương mại và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán, phải trả khác, khoản vay tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thanh toán dưới 1 năm được phân loại là Nợ ngắn hạn.
- Có thời hạn thanh toán trên 1 năm được phân loại là Nợ dài hạn.

Tài sản thiếu chờ xử lý được phân loại là Nợ ngắn hạn.

Thuế thu nhập hoãn lại được phân loại là Nợ dài hạn.

9. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu.

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần là giá trị chênh lệch giữa giá bán và mệnh giá cổ phiếu.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

10. Nguyên tắc trích lập các khoản dự trừ các quỹ từ lợi nhuận sau thuế:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp sau khi được Hội đồng quản trị phê duyệt được trích các quỹ theo Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành, sẽ phân chia cho các bên dựa trên tỷ lệ vốn góp.

11. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu.

11.1. Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng

11.2. Doanh thu cung cấp dịch vụ: được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng Cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

11.3. Doanh thu hoạt động tài chính: Doanh thu phát sinh từ tiền lãi và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

Doanh thu hoạt động tài chính phát sinh trong năm là lãi tiền gửi ngân hàng

12. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí tài chính: Chi phí tài chính bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay được ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hoá), bao gồm các khoản lãi tiền vay, phân bổ các khoản chiết khấu hoặc phạt trội khi phát hành trái phiếu, các khoản chi phí phụ phát sinh liên quan tới quá trình làm thủ tục vay.

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp: là các khoản chi phí gián tiếp phục vụ cho hoạt động phân phối sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ ra thị trường và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Mọi khoản chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp phát sinh trong kỳ được ghi nhận ngay vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ đó khi chi phí đó không đem lại lợi ích kinh tế trong các kỳ sau.

13. Nguyên tắc ghi nhận Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và các loại thuế khác.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) hiện hành:

Chi phí thuế TNDN hiện hành thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả trong năm hiện tại và số thuế hoãn lại. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế TNDN trong năm hiện hành. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có).

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

Việc xác định chi phí thuế TNDN căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế TNDN tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Thuế thu nhập hoãn lại: Được tính trên cơ sở các khoản chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên Bảng cân đối kế toán và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất thuế TNDN dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để sử dụng các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

Không bù trừ chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành với chi phí thuế TNDN hoãn lại.

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2012 là 25% và được giảm 30% theo thông tư 140/2012/TT-BTC áp dụng đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Thuế giá trị gia tăng

Thuế GTGT được kê khai và hạch toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Các loại thuế khác

Các loại thuế khác Công ty kê khai và nộp thuế theo quy định hiện hành của Nhà nước.

14. Các nguyên tắc và phương pháp kế toán khác

Cơ sở lập báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính được lập và trình bày dựa trên các nguyên tắc và phương pháp kế toán cơ bản: cơ sở hoạt động liên tục, giá gốc, phù hợp, nhất quán, thận trọng, trọng yếu, bù trừ và có thể so sánh. Báo cáo tài chính do Công ty lập không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán hay các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

V. Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trên bảng cân đối kế toán

01. Tiền và các khoản tương đương tiền

	30/09/2012	Đơn vị tính: đồng 01/01/2012
Tiền mặt	2.900.578.858	2.078.342.146
Công ty CP Vận tải đa phương thức Duyên Hải	67.954.484	379.828.082
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	93.163.484	536.774.148
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	21.609.026	270.590.627
Công ty TNHH Vận tải Đường bộ Duyên Hải	135.665.971	311.945.161

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

Công ty TNHH SX & TM Duyên Hải	2.221.908.501	538.308.938
Công ty TNHH MTV V tải ĐPT Duyên Hải Hà Nội	20.372.675	14.572.371
Công ty TNHH Thời trang Mỹ Phẩm Duyên Hải	139.374.995	23.532.067
Công ty TNHH Container Minh Thành	200.529.722	2.790.752
Tiền gửi ngân hàng	1.959.911.194	2.995.570.044
Công ty CP Vận tải đa phương thức Duyên Hải	187.597.460	316.633.966
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	101.508.919	396.120.871
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	1.007.640.404	1.291.029.533
Công ty TNHH Vận tải Đường bộ Duyên Hải	23.165.747	667.769.596
Công ty TNHH SX & TM Duyên Hải	527.968.857	224.932.494
Công ty TNHH MTV V tải ĐPT Duyên Hải Hà Nội	89.625.748	61.754.101
Công ty TNHH Thời trang Mỹ Phẩm Duyên Hải	7.271.661	1.755.607
Công ty TNHH Container Minh Thành	15.132.398	35.573.876
Cộng:	4.860.490.052	5.073.912.190

02. Các khoản phải thu ngắn hạn khác

	30/09/2012	01/01/2012
Phải thu khác		
Công ty CP Vận tải đa phương thức Duyên Hải	226.381.472	267.653.434
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	435.492.955	284.058.461
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	2.546.193.685	3.547.030.235
Công ty TNHH Vận tải Đường bộ Duyên Hải	13.254.575	445.507.846
Công ty TNHH SX & TM Duyên Hải	912.953.661	286.556.086
Công ty TNHH MTV V tải ĐPT Duyên Hải Hà Nội	151.997.084	241.743.650
Công ty TNHH Thời trang Mỹ Phẩm Duyên Hải	446.360.345	506.360.345
Công ty TNHH Container Minh Thành	137.448.580	83.248.580
Cộng:	4.870.082.357	5.662.158.637

03. Hàng tồn kho

	30/09/2012	01/01/2012
Nguyên liệu, vật liệu	4.510.114.849	4.172.221.425
Công ty TNHH Vận tải Đường bộ Duyên hải	4.243.233.071	3.884.821.480
Công ty TNHH Thời trang Mỹ Phẩm Duyên Hải	43.157.716	7.534.100
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	223.724.062	279.865.845
Công cụ, dụng cụ	35.504.547	35.504.547

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	35.504.547	35.504.547
Chi phí SXKD dở dang	55.544.373	90.937.733
Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Duyên Hải	55.544.373	90.937.733
Hàng hoá	12.324.634.525	5.481.991.011
Cty cổ phần vận tải đa phương thức Duyên Hải	7.406.277.953	33.424.495
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải		-
Công ty TNHH MTV VT ĐPT Duyên Hải Hà Nội	167.794.899	225.417.822
Công ty TNHH Vận tải đường bộ Duyên Hải	999.871.909	-
Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Duyên Hải	2.696.110.011	2.012.954.008
Công ty TNHH Thời trang Mỹ Phẩm Duyên Hải	855.066.152	568.652.002
Công ty TNHH Container Minh Thành	199.513.601	2.641.542.684
Cộng:	16.925.798.294	9.780.654.716

04. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước

	30/09/2012	01/01/2012
<i>Thuế GTGT còn được khấu trừ</i>	<i>2.099.002.246</i>	<i>1.380.100.176</i>
Cty cổ phần Vận tải đa phương thức Duyên Hải		-
Công ty TNHH Vận tải Đường bộ Duyên Hải	724.981.387	-
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	-	82.627.164
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	-	-
Công ty TNHH MTV Vtài ĐPT Duyên Hải Hà Nội	973.645.006	41.138.245
Công ty TNHH Thời trang Mỹ Phẩm Duyên Hải	12.358.829	80.113.011
Công ty TNHH Container Minh Thành	388.017.024	1.176.221.756
Cộng:	2.099.002.246	1.380.100.176

05. Tăng, giảm Tài sản cố định hữu hình

	30/09/2012	01/01/2012
I. Nguyên giá tài sản cố định	182.386.626.824	154.514.387.417
Nhà cửa vật kiến trúc	89.428.220.930	84.297.702.113
Máy móc thiết bị	29.459.386.095	34.830.376.461
Phương tiện vận tải	61.965.685.453	33.849.402.127
Tài sản cố định khác	1.533.334.346	1.536.906.716
II. Giá trị đã hao mòn lũy kế	55.113.800.898	41.649.442.418
Nhà cửa vật kiến trúc	18.800.273.309	15.216.286.103
Máy móc thiết bị	12.229.288.214	12.885.795.414

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

Phương tiện vận tải	23.209.444.372	12.806.719.710
Tài sản cố định khác	874.795.003	740.641.191
III. Giá trị còn lại	127.272.825.926	112.864.944.999
Nhà cửa vật kiến trúc	70.627.947.621	69.081.416.010
Máy móc thiết bị	17.230.097.881	21.944.581.047
Phương tiện vận tải	38.756.241.081	21.042.682.417
Tài sản cố định khác	658.539.343	796.265.525

06. Tăng, giảm Tài sản cố định thuê tài chính

	30/09/2012	01/01/2012
I. Nguyên giá tài sản cố định thuê tài chính	-	5.349.655.238
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	-	5.349.655.238
II. Giá trị đã hao mòn lũy kế	-	2.842.004.580
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	-	2.842.004.580
III. Giá trị còn lại	-	2.507.650.658
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	-	2.507.650.658

07. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

	30/09/2012	01/01/2012
I. Nguyên giá tài sản cố định vô hình	12.368.506.877	12.191.164.708
Quyền sử dụng đất	10.509.938.446	10.332.596.277
Tài sản cố định vô hình khác	1.858.568.431	1.858.568.431
II. Giá trị đã hao mòn lũy kế	3.048.116.583	2.731.535.573
Quyền sử dụng đất	1.936.175.567	1.685.108.925
Tài sản cố định vô hình khác	1.111.941.016	1.046.426.648
III. Giá trị còn lại	9.320.390.294	9.459.629.135
Quyền sử dụng đất	8.573.762.879	8.647.487.352
Tài sản cố định vô hình khác	746.627.415	812.141.783

08. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	30/09/2012	01/01/2012
Công ty TNHH Container Minh Thành	3.949.999	3.950.000
Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Duyên Hải	905.102.770	737.260.044
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	455.681.648	281.264.340
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	2.457.617.729	7.246.575.324

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

Cộng:	3.822.352.146	8.269.049.708
--------------	----------------------	----------------------

09. Chi phí trả trước dài hạn

	30/09/2012	01/01/2012
Chi phí công cụ dụng cụ văn phòng chờ phân bổ		
Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức Duyên Hải	84.584.283	90.748.744
Công ty TNHH Vận tải Đường bộ Duyên Hải	14.416.672	143.933.152
Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Duyên Hải	622.007.450	1.095.499.252
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	1.468.203.177	1.256.373.375
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	223.405.910	115.698.064
Công ty TNHH MTV Vận tải ĐPT Duyên Hải Hà Nội	80.725.966	13.864.166
Công ty TNHH Thời trang Mỹ Phẩm Duyên Hải	271.109.873	349.208.870
Công ty TNHH Container Minh Thành	879.951.157	136.988.987
Cộng:	3.644.404.488	3.202.314.610

10. Lợi thế thương mại

	30/09/2012	01/01/2012
Lợi thế thương mại	31.884.950.133	35.540.645.149
Cộng:	31.884.950.133	35.540.645.149

11. Vay và nợ ngắn hạn

	30/09/2012	01/01/2012
Công ty CP Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	-	5.450.410.645
Công ty TNHH Vận tải đường bộ Duyên Hải (1*)	3.992.205.541	3.957.441.541
Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Duyên Hải (2*)	12.375.837.485	11.968.474.821
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải (3*)	8.783.798.408	5.691.865.669
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ (4*)	6.209.320.217	5.680.153.895
Công ty TNHH MTV Vtải ĐPT Duyên Hải Hà Nội (5*)	3.422.662.273	681.183.300
Công ty TNHH Container Minh Thành (6*)	17.991.735.962	1.721.932.317
Cộng:	52.775.559.886	35.151.462.188

(1*) Khoản vay này do Công ty TNHH vận tải đường bộ Duyên Hải vay của Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Phòng với lãi suất 12%-13%/năm tùy theo từng thời điểm vay. Các khoản vay được đảm bảo bằng 05 Xe ô tô đầu kéo, 08 xe rơ moóc chuyên dùng và quyền sử dụng đất của căn nhà số 219 Lạch tray, Ngô Quyền, Lê Chân, Hải Phòng.

(2*) Khoản vay này do Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Duyên Hải vay Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Hải Phòng với lãi suất cho vay từ 12-13%/năm tùy theo từng

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

thời điểm vay. Các khoản vay này được thế chấp bằng toàn bộ nhà xưởng, hệ thống kho bãi, văn phòng, chi phí đền bù giải phóng mặt bằng và các công trình kiến trúc trên diện tích 9.024 m² tại phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

(3*) Khoản vay này do Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải vay của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Ngô Quyền với lãi suất 12.5% năm. Khoản vay này được đảm bảo bằng toàn bộ vật kiến trúc được Công ty xây dựng trên diện tích đất 19.990 m² tại Km 104 + 200 đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Đông Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

(4*) Khoản vay 3.880.198.242 đồng là do Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ với lãi suất cho vay từ 12% - 13%/năm tùy theo từng thời điểm vay. Khoản vay này được đảm bảo bằng toàn bộ nhà cửa, kho bãi trên diện tích đất thuê của Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ và 01 cầu giàn, 02 xe nâng, 01 cần trục 36 tấn. Khoản vay 2.329.121.975 đồng là do Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ vay của Ngân hàng TMCP quốc tế chi nhánh Việt Trì. Thời hạn vay 12 tháng lãi xuất vay theo thời điểm (13%/năm). Tài sản thế chấp là 01 xe nâng 45 tấn SMV mo del 4531 và 03 xe đầu kéo Mỹ.

(5*) Khoản vay này do Công ty TNHH MTV vận tải đa phương thức Duyên hải Hà Nội vay của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Bắc Hà Nội với lãi suất cho vay theo thời điểm (13%/ năm). Khoản này được đảm bảo bằng giấy CNQSD đất căn nhà số 212 N3A đường Lê Văn Lương khu đô thị Trung hòa nhân chính, Thanh Xuân, Đống Đa, Hà Nội và xe nâng 45 tấn KONECRANES REACH STACKER MODEL SMV 4531 TB5.

(6*) Khoản vay 17.258.250.195 đồng là do Công ty TNHH Container Minh Thành vay của các cá nhân bên ngoài, vay bằng tín chấp. Khoản vay 733.483.767 đồng là do Công ty TNHH Container Minh Thành vay của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Lê Chân thời hạn 01 năm lãi suất theo thời điểm (12.5%/năm) , tài sản thế chấp là 01 xe đầu kéo Dong feng Trung quốc, 02 xe nâng Kobeco.

12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	30/09/2012	01/01/2012
- Thuế GTGT	2.280.546.900	363.802.407
Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Duyên Hải	417.272.734	130.071.647
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	605.924.916	(834.116)
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	571.203.713	106.339.483
Công ty TNHH Vận tải đường bộ Duyên Hải	519.311.403	127.742.922
Công ty TNHH Container Minh Thành	124.883.599	
Công ty CP Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	41.950.535	482.471

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

- Thuế đất	219.890.000	511.080.000
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	219.890.000	511.080.000
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.444.650.187	1.106.280.111
Công ty TNHH Vận tải đường bộ Duyên Hải	74.117.558	54.408.219
Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Duyên Hải	106.913.830	-
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	109.786.648	-
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	1.059.491.374	995.973.115
Công ty CP Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	85.191.836	53.322.150
Công ty TNHH Container Minh Thành		2.576.627
Công ty TNHH Thời trang Mỹ Phẩm Duyên Hải	9.148.941	-
- Thuế thu nhập cá nhân	3.144.887	48.003.360
Công ty TNHH Vận tải đường bộ Duyên Hải	-	1.796.637
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	-	538.693
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	-	36.479.976
Cty TNHH MTV Vận tải đa phương thức Duyên Hải HN	-	-
Công ty CP Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	-	6.593.706
Công ty TNHH Container Minh Thành	776.627	-
Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Duyên Hải	2.368.260	2.594.348
Cộng:	3.948.231.974	2.029.165.878

13. Chi phí phải trả

	30/09/2012	01/01/2012
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	-	88.511.884
Công ty TNHH Container Minh Thành	35.674.247	-
Cộng:	35.674.247	88.511.884

14. Phải trả, phải nộp khác

	30/09/2012	01/01/2012
Phải trả, phải nộp khác	5.564.532.562	6.218.939.435
Công ty TNHH Vận tải đường bộ Duyên Hải	13.442.975	1.679.455.456
Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Duyên Hải	1.841.764.982	685.364.819
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	115.848.764	169.337.843
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	74.527.567	370.248.183
Công ty CP Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	1.741.112.709	1.167.871.909
Công ty TNHH MTV V tải ĐPT Duyên Hải Hà Nội	-	40.100
Công ty TNHH Thời trang Mỹ Phẩm Duyên Hải	-	10.715.174

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

Công ty TNHH Container Minh Thành	1.777.835.565	2.135.905.951
Cộng:	5.564.532.562	6.218.939.435

15. Vay và nợ dài hạn

	30/09/2012	01/01/2012
Vay dài hạn	8.284.333.354	13.586.821.112
Công ty CP Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	-	-
Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Đông HP(1*)	1.136.000.000	1.909.000.000
CTy TNHH MTVVT đa phương thức Duyên Hải Hà Nội	-	-
Ngân hàng NN&PTNT CN Tây Hà Nội (2*)	4.583.333.334	-
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	-	-
Ngân hàng TMCP CT Việt Nam CN Hùng Vương (3*)	840.000.000	1.017.000.000
Công ty TNHH Container Minh Thành	-	-
Ngân hàng công thương Lê Chân	-	5.535.821.092
Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Duyên Hải	-	-
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Đông HP(4*)	1.725.000.020	5.125.000.020
Nợ dài hạn	-	451.006.000
Công ty TNHH Vận tải đường bộ Duyên Hải	-	-
CN Công ty cho thuê Tài chính 1 Hải Phòng	-	451.006.000
Cộng:	8.284.333.354	14.037.827.112

(1*) Khoản vay của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Đông Hải Phòng được thế chấp và đảm bảo bằng tài sản là 10 Xe đầu kéo Rơ moóc hiệu Hải Âu.

(2*) Khoản vay của Ngân hàng NN & PTNT chi nhánh Tây Hà Nội được thế chấp bằng 20 Xe đầu kéo, rơ moóc hiệu Faw Trung Quốc.

(3*) Khoản vay của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam- chi nhánh Hùng Vương được đảm bảo bằng 01 xe cầu 25 tấn bánh lốp nhãn hiệu sản xuất tại Trung Quốc. Lãi suất theo thời điểm (15%/năm.)

(4*) Khoản vay của Ngân hàng TMCP đầu tư & phát triển Việt Nam chi nhánh Đông Hải Phòng được thế chấp bằng 02 xe nâng 45 tấn SMV, Sản xuất tại Thụy điển và Công trình kho bãi điện máy 23.500 m2 đất của Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Duyên Hải.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất
Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012**16. Vốn chủ sở hữu****a. Bảng đối chiếu biến động nguồn vốn chủ sở hữu**

Nội dung	Vốn đầu tư chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ dự phòng tài chính	LN sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
1. Số dư đầu năm trước	100.795.330.000	2.727.192.000	-	1.627.114.619	13.343.776.847	118.493.413.466
Tăng vốn trong năm trước	27.904.670.000	6.888.167.500	-	-	-	34.792.837.500
Lãi trong năm trước	-	-	-	-	12.470.633.509	12.470.633.509
Tăng khác	-	-	-	1.115.271.538	-	1.115.271.538
Giảm vốn trong năm trước	-	-	-	-	-	-
Lỗ trong năm trước	-	-	-	-	-	-
Giảm khác	-	-	-	-	15.880.265.161	15.880.265.161
2. Số dư cuối năm trước	128.700.000.000	9.615.359.500	-	2.742.386.157	9.934.145.195	150.991.890.852
3. Số dư đầu năm nay	128.700.000.000	9.615.359.500	-	2.742.386.157	9.934.145.195	150.991.890.852
Tăng vốn trong kỳ	-	-	-	-	-	-
Lãi trong kỳ	-	-	-	-	11.857.959.146	11.857.959.146
Tăng khác	-	-	-	-	-	-
Giảm vốn trong kỳ	-	-	-	-	-	-
Lỗ trong kỳ	-	-	-	-	-	-
Giảm khác	-	-	982.776.400	889.720.371	7.393.680.208	9.266.176.979
4. Số dư tại ngày 30/09/2012	128.700.000.000	9.615.359.500	(982.776.400)	1.852.665.786	14.398.424.133	153.583.673.019

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

b. Chi tiết nguồn vốn đầu tư của chủ sở hữu (Vốn điều lệ đã góp)

	30/09/2012	01/01/2012
Vốn góp của Cổ đông sáng lập	80.585.480.000	71.579.280.000
Vốn góp của CBCNV	5.218.600.000	32.551.360.000
Vốn góp của Cổ đông ngoài	42.895.920.000	24.569.360.000
Cộng:	128.700.000.000	128.700.000.000

c. Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức

	30/09/2012	01/01/2012
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
+ Vốn góp đầu năm	128.700.000.000	
+ Vốn góp tăng trong kỳ		
+ Vốn góp giảm trong năm	-	-
+ Vốn góp cuối kỳ	128.700.000.000	128.700.000.000
+ Cổ tức lợi nhuận đã chia trong đó:	11.785.416.823	
- Cổ đông của Công ty Mẹ	11.537.705.000	
- Cổ đông thiểu số	247.711.823	

d. Cổ tức

	Số năm nay	Năm trước
- Cổ tức đã công bố sau ngày kết thúc kế toán năm:	-	-
+ Cổ tức đã công bố trên cổ phiếu phổ thông	Chưa công bố	9%
+ Cổ tức đã công bố trên cổ phiếu ưu đãi	-	-

đ. Cổ phiếu

	30/09/2012	01/01/2012
- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	12.870.000	12.870.000
- Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	12.770.000	12.870.000
+ Cổ phiếu phổ thông	12.770.000	12.870.000
- Số lượng cổ phiếu được mua lại	100.000	-
+ Cổ phiếu phổ thông	100.000	-
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	-
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	12.770.000	12.870.000
+ Cổ phiếu phổ thông	12.770.000	12.870.000
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng Việt Nam/cổ phiếu

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

VI. Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trong Báo cáo kết quả kinh doanh**17. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Quý III/2012	Quý III/2011
Doanh thu vận tải	14.453.448.678	13.421.604.690
Doanh thu kho CFS	4.081.061.417	3.789.710.973
Doanh thu bãi	9.589.142.978	8.904.565.909
Doanh thu xuất tàu Shiptside	577.100.924	535.901.198
Doanh thu thương mại, dịch vụ	8.108.482.665	7.529.611.195
Cộng:	36.809.236.662	34.181.393.966

18. Các khoản giảm trừ doanh thu

	Quý III/2012	Quý III/2011
Thuế xuất khẩu	-	-
Cộng	-	-

19. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Quý III/2012	Quý III/2011
Doanh thu vận tải	14.453.448.678	13.421.604.690
Doanh thu kho CFS	4.081.061.417	3.789.710.973
Doanh thu bãi	9.589.142.978	8.904.565.909
Doanh thu xuất tàu Shiptside	577.100.924	535.901.198
Doanh thu thương mại, dịch vụ	8.108.482.665	7.529.611.195
Cộng:	36.809.236.662	34.181.393.966

20. Giá vốn hàng bán

	Quý III/2012	Quý III/2011
Giá vốn vận tải	10.060.370.634	8.821.248.386
Giá vốn kho CFS	3.059.326.950	2.682.513.786
Giá vốn bãi	5.501.673.428	4.824.039.751
Giá vốn xuất tàu Shiptside	514.334.491	450.984.607
Giá vốn thương mại, dịch vụ	7.003.501.597	6.140.889.775
Cộng:	26.139.207.100	22.919.676.306

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

21. Doanh thu hoạt động tài chính

	Quý III/2012	Quý III/2011
Lãi tiền gửi	12.787.620	71.967.331
Cộng:	12.787.620	71.967.331

22. Chi phí hoạt động tài chính

	Quý III/2012	Quý III/2011
Lãi tiền vay	1.766.186.801	2.573.822.217
Chênh lệch tỷ giá	2.100	8.684
Cộng:	1.766.188.901	2.573.830.901

23. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

	Quý III/2012	Quý III/2011
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	333.698.694	789.118.617
Cộng:	333.698.694	789.118.617

24. Chi phí sản xuất theo yếu tố

	Quý III/2012	Quý III/2011
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	12.413.948.644	10.884.939.375
Chi phí nhân công	4.704.570.208	4.125.114.657
Chi phí Khấu hao TSCĐ	3.423.345.662	3.001.696.806
Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.271.664.298	4.622.360.535
Chi phí bằng tiền khác	325.678.288	285.564.934
Cộng	26.139.207.100	22.919.676.306

25. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của công ty cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ.

Công ty đã sử dụng các thông tin sau để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Từ 01/01/2012 đến 30/09/2012	Từ 01/01/2011 đến 30/09/2011
+ Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	11.857.959.146	10.625.169.113
+ Các khoản điều chỉnh tăng hoặc giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:		

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

Các khoản điều chỉnh tăng		-
Các khoản điều chỉnh giảm		-
+ Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	11.857.959.146	10.625.169.113
+ Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	12.825.556	11.255.476
+ Lãi cơ bản trên cổ phiếu	925	944

26. Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát tình hình hoạt động doanh nghiệp

30/09/2012

a. Bố trí cơ cấu tài sản:

- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản (%)	73%
- Tài sản lưu động/ Tổng tài sản (%)	27%

b. Tỷ suất sinh lợi:

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu (%)	12%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn chủ sở hữu (%)	8%

c. Tình hình tài chính:

- Tỷ lệ nợ phải trả / Tổng tài sản	34%
- Tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn/ Tổng tài sản (%)	2%
- Tỷ lệ đầu tư tài sản cố định trên vốn chủ sở hữu (Tổng giá trị còn lại của TSCĐ/ Tổng vốn chủ sở hữu)	91%

27. Nghiệp vụ với các bên liên quan

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty phát sinh các nghiệp vụ với các bên liên quan. Các nghiệp vụ chủ yếu sau:

Danh sách các bên liên quan đã có giao dịch trong kỳ với Công ty:

TT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ
1	Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	Công ty con
2	Công ty TNHH SX và TM Duyên Hải	Công ty con
3	Công ty TNHH vận tải Đường bộ Duyên Hải	Công ty con
4	Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	Công ty con
5	Công ty TNHH MTV vận tải đa PT Duyên Hải Hà Nội	Công ty con
6	Công ty TNHH Thời Trang Mỹ Phẩm Duyên Hải	Công ty con
7	Công ty TNHH Container Minh Thành	Công ty con
8	Ông Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên HĐQT
9	Ông Nguyễn Đình Chung	CT HĐQT kiêm TGĐ

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

TT	Các bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Từ 01/01/2012 đến 30/09/2012
	Giá vốn dịch vụ		10.720.779.867
1	Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	Chi phí thuê bãi, cước nâng hạ, cước v/chuyển	5.295.913.940
2	Công ty TNHH SX và TM Duyên Hải	Chi phí thuê bãi, chi phí SC, thuê văn phòng.	1.605.863.017
3	Công ty TNHH vận tải Đường bộ Duyên Hải	Chi phí vận chuyển	900.101.137
4	Công ty TNHH Container Minh Thành	Chi phí nâng hạ, cước vận chuyển, mua xe	2.918.901.773
	Doanh thu dịch vụ		5.326.702.218
1	Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	Cho thuê xe nâng 45 tấn, điện thoại	1.448.534.820
2	Công ty TNHH SX và TM Duyên Hải	Dịch vụ điện thoại	39.781.612
3	Công ty TNHH vận tải Đường bộ Duyên Hải	Cho thuê xe ô tô, thuê VP, điện thoại, gửi xe	2.330.372.133
4	Công ty TNHH TT Mỹ phẩm Duyên Hải	Bán mỹ phẩm, Điện thoại, thuê văn phòng	579.275.187
5	Công ty TNHH vận tải Duyên Hải Phú Thọ	Cước vận tải, cước biển.	880.717.767
6	Cty TNHH MTV VT ĐPT DH Hà Nội	Dịch vụ điện thoại	7.092.663
7	Công ty TNHH Container Minh Thành	Dịch vụ bảo vệ, ĐT	40.928.036
	Cổ tức và lợi nhuận được chia		27.397.255.211
1	Công ty TNHH vận tải Đường bộ Duyên Hải	Lợi nhuận	1.535.172.091
2	Công ty TNHH SX và TM Duyên Hải	Lợi nhuận	4.915.152.980
3	Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	Lợi nhuận	2.951.337.071
4	Công ty TNHH TT mỹ phẩm Duyên Hải	Lợi nhuận	72.482.436
5	Công ty TNHH Container Minh Thành	Lợi nhuận	860.219.578
6	Công ty TNHH vận tải Duyên Hải Phú Thọ	Lợi nhuận	17.062.891.055
	Các khoản phải thu		Tại ngày 30/09/2012
1	Công ty TNHH vận tải Đường bộ Duyên Hải	Công nợ phải thu	403.040.000
2	Công ty TNHH vận tải Duyên Hải Phú Thọ	Công nợ phải thu	31.900.675
3	Cty TNHH MTV VT ĐPT Duyên Hải Hà Nội	Công nợ phải thu	
4	Công ty TNHH TT mỹ phẩm Duyên Hải	Công nợ phải thu	846.645.989
	Cộng		1.281.586.664

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2012

Các khoản phải thu khác		Tại ngày
		30/09/2012
1	Công ty TNHH vận tải Đường bộ Duyên Hải	Công nợ phải thu 512.803.420
2	Công ty TNHH Container Minh Thành	Công nợ phải thu 3.068.018.006
3	Công ty TNHH SX và TM Duyên Hải	Công nợ phải thu 9.008.125.180
4	Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	Công nợ phải thu 7.985.919.208
5	Công ty TNHH TT mỹ phẩm Duyên Hải	Công nợ phải thu 660.308.371
6	Cty TNHH MTV VT ĐPT Duyên Hải Hà Nội	Công nợ phải thu 6.733.182.469
	Cộng	27.968.356.654
Phải trả người bán		Tại ngày
		30/09/2012
1	Công ty TNHH vận tải Đường bộ Duyên Hải	Công nợ phải trả 41.800.000
2	Công ty TNHH SX và TM Duyên Hải	Công nợ phải trả 195.917.191
3	Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	Công nợ phải trả 1.577.094.057
	Cộng	1.814.811.248
Các khoản phải trả khác		Tại ngày
		30/09/2012
1	Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	Công nợ phải trả 3.785.325.208
	Cộng	3.785.325.208

VII. Thông tin khác**1. Thông tin so sánh**

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính của Công ty do Công ty lập tại ngày 30/09/2011.

2. Thông tin về tính hoạt động liên tục

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải khẳng định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động và thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh trong các năm tài chính tiếp theo.

Kế toán trưởng



Nguyễn Thu Thủy



Hải Phòng, ngày 30 tháng 10 năm 2012

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc



Nguyễn Đình Chung